

Số: 13/2020/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Đức Tài

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lành, Thư ký TAND quận Sơn Trà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-DS ngày 01/6/2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2020/QĐST-DS ngày 19/10/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Huỳnh Thị T, sinh năm 1943; Địa chỉ: số 14, đường N, tổ 7, phường N, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

- *Về việc tuyên bố một người mất tích đối với:* Ông **Đỗ Văn B**, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: số 14, đường N, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Huỳnh Thị T là:* Luật sư **Bùi Xuân N** – Công ty Luật TNHH MTV Anh Nam; Địa chỉ: số 94, đường Lê Cảnh T, phường N, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

**Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Đỗ Thị L**, sinh năm 1965; Địa chỉ: Phòng 604, Tầng 6, Khu nhà B, phường N, quận S, TP Đ. (Có mặt)

2. Ông **Đỗ Thanh L**, sinh năm 1967; Địa chỉ: số 14, đường N, tổ 7, phường N, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

3. Bà **Đỗ Thị Hồng**, sinh năm 1976; Địa chỉ: Phòng 504, Tầng 5, Khu 3B, phường N, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

4. Bà **Đỗ Thị Thanh Kiều**, sinh năm 1999; Địa chỉ: Phòng 509, Nhà chung cư A4, phường N, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

***Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu bà Huỳnh Thị T trình bày:**

Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1943 và ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943 là vợ chồng được Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đ xác nhận theo Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 185/UBND-XNTTHN ngày 12/3/2020. Bà và ông Bụp chung sống tại số 14, đường N, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ. Bà và ông Bụp có 04 con chung gồm: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1965; Ông Đỗ Thanh L, sinh năm 1967; Ông Đỗ Thanh S, sinh năm 1971 (chết ngày 27/4/2019) có con là Đỗ Thị Thanh K, sinh năm 1999; Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1976. Đến ngày 28/8/2016, ông B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, bà và các con đã nhiều lần đi tìm ông B khắp nơi và đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Bụp, không biết ông B đi đâu, làm gì. Bà đã đăng tin tìm kiếm ông B trên phương tiện thông tin báo, đài nhưng vẫn không biết tin tức gì của ông B. Nay tại phiên họp, bà vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tuyên bố ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: số 14, đường Nại Nghĩa 4, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ mất tích.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Huỳnh Thị T là Luật sư Bùi Xuân N trình bày:**

Bà Huỳnh Thị T và ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943 là vợ chồng hợp pháp. Bà Thân và ông B chung sống với nhau tại số 14, đường Nại Nghĩa 4, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ. Bà Thân và ông Bụp có 04 con chung gồm: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1965; Ông Đỗ Thanh L, sinh năm 1967; Ông Đỗ Thanh S, sinh năm 1971 (chết ngày 27/4/2019) có con là Đỗ Thị Thanh K, sinh năm 1999; Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1976. Đến ngày 28/8/2016, ông B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, bà T cùng các con đã nhiều lần đi tìm kiếm ông B nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông B, không biết ông B đi đâu, làm gì. Nay bà T đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tuyên bố ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: số 14, đường Nại Nghĩa 4, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ mất tích.

***Tại bản tự khai và tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị L trình bày:**

Tôi là con của bà Huỳnh Thị T và ông Đỗ Văn B. Ngày 28/8/2016, cha tôi là ông Đỗ Văn B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, mẹ tôi và các em, con cháu đã nhiều lần đi tìm ông B khắp nơi và đến nay vẫn không có tin tức gì của ông B, không biết

ông B đi đâu, làm gì. Nay bà T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tuyên bố cha tôi là ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943 mất tích thì tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

***Tại bản tự khai và tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Thanh L trình bày:**

Tôi là con của bà Huỳnh Thị T và ông Đỗ Văn B. Ngày 28/8/2016, cha tôi là ông Đỗ Văn B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, mẹ tôi và các chị em, con cháu đã nhiều lần đi tìm ông B khắp nơi và đến nay vẫn không có tin tức gì của ông B, không biết ông B đi đâu, làm gì. Nay bà T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tuyên bố cha tôi là ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943 mất tích thì tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

***Tại bản tự khai và tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị H trình bày:**

Tôi là con của bà Huỳnh Thị T và ông Đỗ Văn B. Ngày 28/8/2016, cha tôi là ông Đỗ Văn B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, mẹ tôi và các chị em, con cháu đã nhiều lần đi tìm ông B khắp nơi và đến nay vẫn không có tin tức gì của ông B, không biết ông B đi đâu, làm gì. Nay bà T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tuyên bố cha tôi là ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943 mất tích thì tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

***Tại bản tự khai và tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị Thanh K trình bày:**

Tôi là con của ông Đỗ Thanh S, là cháu nội của bà Huỳnh Thị T và ông Đỗ Văn B. Ngày 28/8/2016, ông nội tôi là ông Đỗ Văn B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, bà tôi và các cô chú tôi đã nhiều lần đi tìm ông B khắp nơi và đến nay vẫn không có tin tức gì của ông B, không biết ông B đi đâu, làm gì. Nay bà T yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà tuyên bố ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943 mất tích thì tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:**

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về thủ tục giải quyết việc dân sự theo quy định từ Điều 361 đến Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự cũng như thực hiện thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi đánh giá, phân tích nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đã đi đến kết luận và đề nghị: Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của đương sự: Quyết định tuyên bố một người mất tích đối với ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: số 14, đường Nại Nghĩa 4, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1]. Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1943 và ông Đỗ Văn B, sinh năm 1943 là vợ chồng được Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đ xác nhận theo Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 185/UBND-XNTTHN ngày 12/3/2020. Bà và ông Bụp chung sống tại số 14, đường Nại Nghĩa 4, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ. Đến ngày 28/8/2016, ông B đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, bà và các con đã dùng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông B, không biết ông B đi đâu, làm gì.

[2]. Ngày 09/6/2020, Tòa án đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông Đỗ Văn B. Quyết định trên đã được đăng trên Báo Nhân dân ngày 12, 13, 14 tháng 6 năm 2020; phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam trong các ngày 14, 15 và 16 tháng 6 năm 2020. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên, Tòa án vẫn chưa nhận được tin tức gì của ông Đỗ Văn B. Tại biên bản xác minh tại Tổ dân phố số 07, phường N, Công an phường N và xác nhận của Ủy ban nhân dân phường N thể hiện ông Đỗ Văn B đã bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 28/8/2016 và hiện không còn sinh sống tại địa phương, đến nay không thấy trở về. Ông B đi đâu, làm gì thì chính quyền địa phương không biết vì không khai báo.

Xét thấy: Ông B đã bỏ đi từ ngày 28/8/2016, đã biệt tích 02 năm liền trở lên không có tin tức, đến nay vẫn không có tin tức xác thực là ông B còn sống hay đã chết. Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức của ông B. Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của bà Huỳnh Thị T, tuyên bố ông Đỗ Văn B mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại Điều 68 Bộ luật dân sự quy định: “...1. Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích...”

[3]. Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Đỗ Văn B trên Báo Nhân dân và Đài Tiếng nói Việt Nam là 5.100.000 đồng, do bà Huỳnh Thị T chịu, bà T đã nộp xong.

[4]. Đối với đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Huỳnh Thị T là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5]. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[6]. Về lệ phí: Theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi thì bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1943 thuộc người cao tuổi. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Huỳnh Thị T thuộc trường hợp được miễn lệ phí Tòa án.

- Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị T tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng mà bà Huỳnh Thị T đã nộp theo biên lai thu số 0006099 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 27, khoản 1 Điều 149, 361, 370, 371, 372, 387 và 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Huỳnh Thị T về việc tuyên bố một người mất tích đối với ông Đỗ Văn B.

2. Tuyên bố: ông **Đỗ Văn B**, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: số 14, đường Nại Nghĩa 4, tổ 56 cũ, tổ 7 mới, phường N, quận S, thành phố Đ mất tích.

3. Bà Huỳnh Thị T thuộc trường hợp được miễn lệ phí Tòa án.

- Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị T tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng mà bà Huỳnh Thị T đã nộp theo biên lai thu số 0006099 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

4. Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Đỗ Văn B trên Báo Nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam là 5.100.000 đồng, do bà Huỳnh Thị T chịu, bà Thân đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

THẨM PHÁN

- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

Ngô Đức Tài